

ĐẶC ĐIỂM CỦA QUÁ TRÌNH ĐÔ THỊ HÓA THÀNH PHỐ TAM KỲ, TỈNH QUẢNG NAM (1997 - 2017)

Nhận bài:

05 – 09 – 2019

Chấp nhận đăng:

07 – 10 – 2019

<http://jshe.ued.udn.vn/>

Lưu Trang^a, Nguyễn Văn Hợi^{b*}

Tóm tắt: Thành phố Tam Kỳ là tỉnh lỵ Quảng Nam, ở vị trí trung độ của đất nước, nằm giữa trung tâm kinh tế lớn của Việt Nam là thủ đô Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh, giáp thành phố Đà Nẵng và Khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi. Với vị trí địa chiến lược quan trọng trung tâm kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của tỉnh, cùng với Khu kinh tế mở Chu Lai, Thành phố Tam Kỳ đã và đang phát huy vai trò là động lực hỗ trợ cho sự phát triển của vùng kinh tế trọng điểm miền Trung. Sau 20 năm xây dựng (1997 - 2017), cùng với xu thế công nghiệp hóa, hiện đại hóa, sự gia tăng dân số và phát triển hạ tầng đô thị, quá trình đô thị hóa ở Tam Kỳ đã và đang diễn ra ngày càng mạnh mẽ. Ngoài những nét chung của quá trình phát triển đô thị khác trong cả nước, quá trình đô thị hóa ở thành phố (TP) Tam Kỳ còn mang những đặc điểm riêng. Bằng phương pháp tổng hợp và phân tích số liệu, nghiên cứu đi sâu phân tích để rút ra những đặc điểm của quá trình đô thị hóa ở TP Tam Kỳ. Thông qua đó, chúng tôi đưa ra các kiến nghị và bài học lịch sử trên cơ sở kết hợp hài hòa giữ xu thế phát triển đô thị hiện đại và gìn giữ những giá trị văn hóa cốt lõi nhằm góp phần phát triển TP Tam Kỳ trong tương lai.

Từ khóa: đô thị hóa; Tam Kỳ; công nghiệp hóa; Quảng Nam; phát triển đô thị.

1. Đặt vấn đề

Danh xưng Tam Kỳ chính thức ra đời từ năm 1906 dưới thời vua Thành Thái thứ 18 [10, tr.6]. Sau nhiều thăng trầm của lịch sử, tên gọi này vẫn tồn tại và chính thức trở thành tên gọi của thành phố tỉnh lỵ trực thuộc tỉnh Quảng Nam theo Nghị định số 113/2006/NĐ-CP ngày 29/9/2006 của Chính phủ. Trong buổi đầu mới tách tỉnh, Tam Kỳ cũng như nhiều đô thị mới hình thành khác trong cả nước gặp rất nhiều khó khăn. Tuy nhiên, thông qua việc phát huy hiệu quả chính sách đầu tư của trung ương, của tỉnh Quảng Nam và từ chính nội lực của thành phố, Tam Kỳ đã kịp thời bắt nhịp với công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và có sự phát triển vượt bậc trở thành đô thị trẻ có dáng dấp đẹp đẽ, thành phố xanh ven biển năng động trong hệ thống đô thị biển khu vực duyên hải miền Trung nói chung và có vai

trò quan trọng đối với sự phát triển Quảng Nam nói riêng.

2. Đặc điểm

2.1. Đô thị hóa Tam Kỳ diễn ra mạnh mẽ và chia thành hai giai đoạn

Đối với một quốc gia và địa phương, tốc độ đô thị hóa diễn ra mạnh mẽ sẽ tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế công nghiệp, du lịch-dịch vụ, các lĩnh vực khác. Nó là yếu tố then chốt trong chiến lược phát triển của quốc gia và địa phương.

Năm 1997, Tam Kỳ trở thành tỉnh lỵ, mở ra giai đoạn lịch sử mới. Tiếp đó, năm 2005, Tam Kỳ tiếp tục được chia tách thành 2 đơn vị hành chính mới trực thuộc tỉnh là huyện Phú Ninh và thị xã Tam Kỳ. Trải qua nhiều giai đoạn lịch sử với không ít khó khăn thách thức, với tinh thần đoàn kết, nỗ lực phấn đấu, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Tam Kỳ đã thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội.

Phát huy vai trò lợi thế trung tâm tỉnh lỵ của tỉnh Quảng Nam, quá trình đô thị hóa diễn ra mạnh mẽ, kinh tế TP có những chuyển biến tích cực, đời sống của người dân được cải thiện, nâng cao cả về vật chất

^aTrường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng

^bĐảng ủy Khối các cơ quan tỉnh Quảng Nam

* Tác giả liên hệ

Nguyễn Văn Hợi

Email: nguyenhoitdqn@gmail.com

lẫn tinh thần tạo đà cho các giai đoạn phát triển không ngừng của TP sau này.

2.1.1. Giai đoạn từ năm 1997 đến năm 2006

Đến năm 1997, bộ mặt kinh tế Tam Kỳ vẫn chủ yếu sản xuất nông nghiệp là chính, trong đó có một số các cơ sở sản xuất, xưởng thủ công nhỏ lẻ và các làng nghề thủ công truyền thống. Bên cạnh đó, điều kiện cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật nghèo nàn, cả thị xã vẫn chưa hình thành các khu, cụm công nghiệp, khu chế xuất; ngành dịch vụ-du lịch manh mún và chưa đủ điều kiện để phát triển.

Cơ cấu dân số thị xã Tam Kỳ thời điểm đó khoảng 167.364 người với 13 xã, 7 phường cả TP.Tam Kỳ và Phú Ninh ngày nay, nhưng chủ yếu là cư dân nông thôn và trực tiếp làm nông nghiệp là chính, với mật độ dân số chỉ 487 người/km². Trong đó dân cư khu vực đô thị chỉ có gần 52.000 người chiếm hơn 30% cư dân toàn thị xã [5, tr.37]. Cả Thị xã Tam Kỳ có 12 tuyến đường chính, trừ tuyến đường Quốc lộ 1A và tỉnh lộ 615, tỉnh lộ 616 đi qua thì chỉ có ven vện vài tuyến đường nhựa như: “*Trần Cao Vân, Duy Tân, Nguyễn Thái Học, Trần Du, Nguyễn Du là đường nhựa còn lại là đường đất đá. Kiến trúc chỉ có tòa nhà Tỉnh ủy và Quảng trường 24/3 và một số tòa nhà 2,3 tầng...*” [5, tr.15].

Như vậy, Tam Kỳ bắt đầu trở thành tỉnh lỵ của Quảng Nam với một điểm xuất phát rất thấp so với các đô thị ở các địa phương khác các tỉnh, TP cùng cấp, chỉ là một thị xã nhỏ lọt thỏm bao quanh là khu nông thôn sản xuất nông nghiệp nghèo nàn mang tính tự túc, tự cấp là chính.

Nhưng, được sự quan tâm tập trung về chủ trương chính sách, với nguồn vốn đầu tư từ trung ương và của tỉnh Quảng Nam, cơ sở vật chất hạ tầng của TP dần dần được thiết lập. Theo đó, những cơ sở công nghiệp đầu tiên được hình thành như Trường Xuân, Thuận Yên, Tam Thăng hay các công trình giao thông trọng điểm như đường Hùng Vương, Bạch Đằng, Tam Thanh ven biển bắt đầu được xây dựng. Ngoài ra, các công trình quan trọng khác như kè sông Tam Kỳ, trung tâm thương mại Tam Kỳ đi vào hoạt động.

Bộ mặt TP thay đổi theo hướng hiện đại đã dẫn đến những biến đổi tích cực trong đời sống tinh thần của đại bộ phận cư dân. Năm 2006, tỉ lệ hộ nghèo ở Tam Kỳ đã giảm xuống còn 11,82% (so với 19,6% vào năm 1997) và tỉ lệ hộ đói chỉ còn 4,49% [7, tr.125].

Trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo cũng đạt được những bước tiến quan trọng. Đến năm 2003, Tam Kỳ căn bản hoàn thành phổ cập giáo dục bậc tiểu học. Không những thế, các khía cạnh khác như y tế, dân số, gia đình và trẻ em, hoạt động văn hóa, văn nghệ thể thao và phát thanh truyền hình có nhiều đổi mới về nội dung và hình thức đáp ứng yêu cầu trong thời kì mới.

Cơ cấu kinh tế từng bước chuyển dịch theo hướng tăng tỉ trọng thương mại dịch vụ và công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, trong đó thương mại dịch vụ chiếm 56,9%, công nghiệp tiểu thủ công nghiệp 35,3%, nông lâm thủy sản còn 7,8 %. Tổng số doanh nghiệp toàn bộ thị xã là 267 và 4600 cơ sở kinh doanh. Hoạt động thương mại dịch vụ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp ước đạt 1.200 tỉ đồng gấp 10 lần giá trị so với nông lâm thủy sản. Tổng thu ngân sách vượt 39%, thu nhập bình quân đầu người 800USD, đời sống kinh tế, văn hóa-xã hội được nâng lên rõ rệt [10, tr.16]. Từ những kết quả đó, năm 2006 Tam Kỳ đạt tiêu chí đô thị loại III và Chính phủ có quyết định thành lập TP Tam Kỳ trực thuộc tỉnh Quảng Nam.

Như vậy, từ năm 1997-2006 là quá trình xây dựng phát triển gắn với quá trình đô thị hóa diễn ra mạnh mẽ, cùng với sự nỗ lực vươn lên từ một thị xã nhỏ và nhiều khó khăn Tam Kỳ trở thành đô thị trung tâm và có vai trò trọng của tỉnh Quảng Nam.

Tuy bước đầu có sự phát triển mạnh mẽ nhưng Tam Kỳ vẫn chưa thật sự có được không gian kiến trúc đô thị với tổng thể đẹp, ấn tượng như một số TP trẻ khác. Một trong những nguyên nhân cơ bản của tình trạng trên là do đồ án quy hoạch chi tiết trung tâm TP ban đầu chủ yếu nhằm đáp ứng mục tiêu kịp thời xây dựng một trung tâm hành chính, chính trị của một tỉnh mới được tái lập, chưa quan tâm đúng mức đến việc tổ chức không gian kiến trúc chung của đô thị, thiết kế các mảng không gian công cộng phục vụ cộng đồng như văn hóa, du lịch, dịch vụ, hội chợ, triển lãm, công viên. Tầm nhìn có giới hạn khi lập đồ án quy hoạch xây dựng lúc bấy giờ đã để lại những hạn chế đáng tiếc của Tam Kỳ kể trên [7, tr.4].

Từ đó, có thể khẳng định rằng giai đoạn 1997-2006 là giai đoạn bước đầu đô thị hóa diễn ra ở Tam Kỳ, nên TP đã tập trung, đẩy mạnh xây dựng đồng bộ mạng lưới cơ sở hạ tầng, tập trung công tác quy hoạch tổng thể, tạo đà cho giai đoạn tiếp theo để Tam Kỳ tiếp tục vươn lên. Đồng thời Tam Kỳ đã từng bước bắt nhịp với quá trình

công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và sự phát triển song song với các đô thị trẻ mới hình thành khác, tại địa phương khác trong khu duyên hải miền Trung.

2.1.2. Giai đoạn từ năm 2006 đến năm 2017

Phát huy thành quả đạt được và kinh nghiệm của quá trình đô thị hóa gắn với xây dựng phát triển thành phố giai đoạn trước, từ năm 2006 trở lại đây, TP đang trải qua quá trình phát triển nhanh, mạnh mẽ hơn. Từ một TP trẻ chịu sự cạnh tranh lợi thế chi phối bởi các đô thị khác trong tỉnh và khu vực, TP Tam Kỳ đã có những hướng phát triển năng động, toàn diện hơn và gắn với xây dựng đô thị thông minh, thân thiện với môi trường.

Kinh tế tăng trưởng liên tục ở mức độ khá, tốc độ tăng trưởng GDP bình quân 5 năm (2005-2010) đạt 15,12% (kế hoạch 15,5-16%). Đến năm 2010, tỉ trọng các ngành TMDV 58,15% (tăng 1,75%), công nghiệp 37,77% (tăng 3,09%), nông nghiệp 4,07% (giảm 4,85%). Tổng thu ngân sách trên địa bàn tăng bình quân 20% (kế hoạch 20-22%), đến năm 2010 đạt trên 610 tỉ đồng (chỉ tiêu theo Nghị quyết 350 tỉ), trong đó ngân sách TP quản lí thu 200 tỉ đồng, tăng bình quân 19%/năm, nguồn vốn

huy động đạt khá và đa dạng, tổng vốn đầu tư toàn xã hội qua 5 năm huy động gần 7.000 tỉ đồng [1, tr.67].

Trên lĩnh vực đầu tư phát triển hạ tầng, xây dựng đô thị, bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư được chú trọng chỉ đạo thực hiện đạt kết quả và ngày càng chuyển biến tích cực, tạo điều kiện cho TP xây dựng, phát triển đồng thời ổn định và nâng cao đời sống tinh thần, vật chất cho nhân dân.

Trong thời gian ngắn, từ năm 2006 đến 2010, công nghiệp TP không ngừng gia tăng về quy mô. Giá trị sản xuất không ngừng tăng lên và tăng lên đáng kể: năm 2006, giá trị sản xuất công nghiệp đạt 362.563 triệu đồng, năm 2010, giá trị sản xuất công nghiệp đạt 966.738 triệu đồng (theo giá cố định 1994), tăng 2,67 lần so với năm 2005 [3, tr.15].

Bên cạnh giá trị gia tăng và giá trị sản xuất ngành công nghiệp TP tăng qua các năm và có tốc độ tăng trưởng công nghiệp cao, tỉ trọng giá trị gia tăng/giá trị sản xuất ngành công nghiệp cũng tương đối lớn và tỉ trọng đóng góp của ngành công nghiệp trong GDP thành phố (thể hiện số liệu qua Bảng 1).

Bảng 1. Tỉ trọng đóng góp của ngành công nghiệp trong GDP TP. Tam Kỳ

	2005	2006	2007	2008	2009	2010
GDP (triệu đồng)	636,482	737,428	856,187	985,267	1,115,867	1,332,103
Tốc độ tăng GDP (%)		15.86	16.10	15.08	13.26	19.38
1. Công nghiệp (triệu đồng)	219,953	266,143	322,114	386,522	454,163	544,734
Tỉ trọng (%)	34.56	36.09	37.62	39.23	40.70	40.89
Tốc độ tăng (%)		21.00	21.03	20.00	17.50	19.94
2. Nông nghiệp (triệu đồng)	65,454	67,549	69,723	72,993	72,336	39,963
Tỉ trọng (%)	10.28	9.16	8.14	7.41	6.48	3.00
Tốc độ tăng (%)		3.20	3.22	4.69	-0.90	-44.75
3. Dịch vụ (triệu đồng)	351,075	403,736	464,350	525,752	589,368	747,406
Tỉ trọng (%)	55.16	54.75	54.23	53.36	52.82	56.11
Tốc độ tăng (%)		15.00	15.01	13.22	12.10	26.81

Nguồn: Chi Cục thống kê thành phố Tam Kỳ, Niên giám thống kê 2005, 2006, 2007, 2008, 2009, 2010

Qua số liệu và bảng so sánh, có thể thấy từ sự tăng trưởng của công nghiệp, góp phần quan trọng trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tác động tích cực đến đời sống nhân dân, tăng thu nhập cho người lao động.

Ngoài ra, phát huy vai trò là trung tâm chính trị, kinh tế-tài chính, khoa học-kỹ thuật, văn hóa-xã hội của Quảng Nam, các lĩnh vực tài chính, thương mại-dịch vụ, phục vụ cho nền hành chính, đời sống sản xuất và tiêu dùng đã có nền tảng phát triển với nhiều ngân hàng, tổ

chức tín dụng, trung tâm thương mại, trung tâm văn hóa, công viên, khu giải trí... và các nhà hàng, khách sạn, khu nghỉ dưỡng được hình thành từng bước đáp ứng các yêu cầu phát triển TP.

Sự chuyển dịch cơ cấu lao động mạnh mẽ từ nông nghiệp sang công nghiệp, thủ công nghiệp và du lịch-dịch vụ ngày càng rõ nét, góp phần đẩy mạnh quá trình đô thị hóa của TP Tam Kỳ từ chiều rộng đi vào chiều sâu.

Từ sau Nghị quyết Đại hội Đảng bộ TP Tam Kỳ lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2010-2015, mọi mặt đời sống TP Tam Kỳ nói chung và quá trình đô thị hóa Tam Kỳ tiếp tục có nhiều phát triển toàn diện mang tính bước ngoặt. Kinh tế có tốc độ tăng trưởng khá với tổng mức lưu chuyển hàng hóa thương mại dịch vụ giai đoạn 2011-2015 đạt trên 28.649 tỉ đồng, tăng bình quân 24,6%/năm, vượt 1,6%/năm [13, tr.11].

Hệ thống các trung tâm thương mại và chợ tiếp tục được xây dựng mới, kiện toàn phục vụ cho hoạt động mua bán và đời sống dân sinh. Lĩnh vực hạ tầng xã hội cũng được chính quyền quan tâm và thu được những kết quả đáng kể. TP tập trung đầu tư phát triển mạng lưới trường học, trạm y tế¹. Năm 2013, Tam Kỳ đã hoàn thành và đưa vào sử dụng Nhà Văn hóa thiếu nhi phục vụ vui chơi, học tập cho học sinh trên địa bàn toàn TP. Cuối năm 2015, có 30 trường học của TP đạt chuẩn quốc gia²; 13 xã, phường đạt phổ cập giáo dục bậc Trung học³, 32 trường Mầm non, Mẫu giáo, Tiểu học, THCS được tăng hóa, kiên cố hóa [5, tr.6-7].

¹Trong giai đoạn 2011-2015, đã đầu tư xây dựng mới 10 trường, nâng cấp 14 trường.

²Đạt 100% so với Nghị quyết Đại hội, trong đó có 30% trường học đạt chuẩn mức độ II.

³Đạt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội.

Cư dân TP đến năm 2013 là 111.807 người, trong đó cư dân nội thị là 84.883 người, dân ngoại thị là 26.924 người. Như vậy, từ 1997 đến 2013 cư dân nội thị đã tăng lên hơn 32.000 người, chiếm hơn 72 % dân số của thành phố Tam Kỳ.

Tính đến năm 2017, Tam Kỳ có 07 chợ và 2 siêu thị, đặc biệt siêu thị Co-op Mart hoạt động rất hiệu quả. Bên cạnh đó, nhiều loại hình kinh doanh dịch vụ hình thành như bất động sản, thông tin truyền thông... Tổng thu ngân sách đạt 3.728 tỉ đồng, trong đó thương mại - dịch vụ

chiếm 72,8%, công nghiệp - xây dựng chiếm 24,5% tỉ trọng các ngành kinh tế. Cũng trong năm 2017, xuất nhập khẩu của TP đạt giá trị 397 triệu USD, thu nhập bình quân đầu người là 31,5 triệu đồng/năm và hơn 23 nghìn lao động được giải quyết việc làm [13, tr.382]. Đời sống vật chất người dân thay đổi rõ rệt với tỉ lệ hộ nghèo chỉ còn dưới 1% [13, tr.6-7].

Như vậy, sau 20 năm (1997 - 2017) quá trình đô thị hóa ở Tam Kỳ đã diễn ra hết sức mạnh mẽ và phân khúc thành 2 giai đoạn. Giai đoạn 1997- 2006 là giai đoạn xây dựng mạnh mẽ về cơ sở hạ tầng đô thị, tạo nền tảng cơ sở cần thiết cho sự phát triển nhanh, mạnh, liên tục và toàn diện trong giai đoạn tiếp theo.

Giai đoạn 2006 - 2017, quá trình đô thị hóa diễn ra mạnh mẽ hơn, tốc độ đô thị hóa Tam Kỳ giai đoạn 1997-2016 tốc độ đô thị hóa tăng ổn định từ 51,6 % (2006) lên đến mức khá cao, đạt 64,8% (2010), cao hơn so với bình quân toàn tỉnh Quảng Nam là 1997- 2015 (24,10%) cao hơn so với cả toàn quốc (khoảng 33 %) và so với vùng kinh tế trọng điểm miền Trung là 37%. Có thể khẳng định rằng, giai đoạn này, đô thị hóa diễn ra ở Tam Kỳ chuyển qua phát triển theo chiều sâu gắn với công tác quy hoạch TP và hướng đến phát triển đô thị hiện đại, thông minh gắn với tăng trưởng xanh bảo vệ “không gian độc đáo mà tạo hóa ban tặng” cho đất và người Tam Kỳ.

Như đánh giá thành tựu đạt được trong xây dựng cơ sở hạ tầng đô thị từ năm 2010-2015, Ủy ban nhân dân (UBND) TP Tam Kỳ có nhận xét: “*Kết cấu hạ tầng ở một số lĩnh vực đã phát triển mạnh mẽ và được cải thiện, kinh tế có tốc độ tăng trưởng khá theo hướng tăng trưởng các ngành thương mại-dịch vụ-công nghiệp; sản xuất nông nghiệp ổn định. Hạ tầng đô thị, kinh tế-xã hội được đầu tư đồng bộ, từng bước đáp ứng các tiêu chí đô thị loại II...*” [14, tr.8].

Tuy nhiên, do quá trình đô thị hóa diễn ra nhanh, trong khi nguồn vốn đầu tư cho xây dựng còn hạn chế, thêm vào đó chủ yếu tập trung các nguồn lực từ nhà nước, chưa huy động được nguồn lực xã hội hóa cao, năng lực tư vấn thiết kế và xây dựng triển khai các công trình quy mô lớn còn thấp. Hơn nữa quá trình quy hoạch, thực hiện các dự án xây dựng, trùng vào thời điểm nhà nước ban hành luật đất đai, thay đổi liên tục về chính sách quản lý đầu tư và xây dựng, cùng với công tác giải phóng mặt bằng gặp nhiều khó khăn, công tác đền bù gặp vướng mắc, nhiều dự án xây dựng bị treo

không triển khai được, công tác chỉ đạo không thống nhất gây nên hoài nghi sự công bằng trong nhân dân. Điều đó dẫn đến tiến độ phát triển hạ tầng đô thị có giai đoạn chững lại và nảy sinh những bất cập, trở thành bài toán thách thức đến quá trình phát triển thành phố Tam Kỳ, đòi hỏi cần phải giải quyết để tiếp tục bứt phá phát triển đi lên.

2.2. Tốc độ tăng dân số trong quá trình đô thị hóa TP.Tam Kỳ chậm hơn so với các thành phố cùng cấp:

- Giai đoạn 1997 - 2006:

Giai đoạn có nhiều biến động về dân số với xu thế đô thị hóa mạnh, từ nông thôn chuyển dần thành thị. Đặc biệt trong đó, thành phố quyết định nâng cấp một số xã lên phường nên các làng, xã và cư dân sống nông thôn giảm đi đáng kể.

Năm 1997 tỉ lệ đô dân cư khu vực đô thị chỉ có gần 152.000 người chiếm hơn 3,0% cư dân toàn thị xã Tam Kỳ (1997) đến 2015, dân số đô thị 258.000 đạt tỉ lệ hơn 24%. Tuy nhiên, việc tăng dân số của TP phần lớn xuất phát từ quá trình nông thôn bị thành thị hóa và mật độ dân số không tăng lên một cách đột ngột như các địa phương khác, không có sự biến động lớn về gia tăng dân số cơ học. Theo số liệu thống kê có thể thấy, dân số TP.Tam Kỳ tăng 10 nghìn người trong thời gian 10 năm

(2006-2016), đến giai đoạn 2016-2018, tỉ lệ gia tăng dân số đạt 2,79% [2, tr.4-6].

Tốc độ tăng trưởng dân số nhìn chung thấp hơn mức trung bình so với Đà Nẵng, Quy Nhơn, Buôn Ma Thuột, Hồ Chí Minh...với mật độ phân bố dân cư đạt 8.038 người/km², diện tích sàn nhà ở bình quân đầu người khu vực nội thị năm 2014 là 17,59m² sàn/người. Bình quân đất xây dựng công trình công cộng cấp khu ở khu vực nội thị là 2,88m²/người. Đất dân dụng trong khu vực nội thị là 91m²/người. Tuy nhiên, mức tăng này vẫn còn thấp so với nhiều TP trong cả nước. Điều này, được thể hiện ở Bảng 2.

Như vậy, tốc độ tăng dân số trong quá trình đô thị hóa ở TP Tam Kỳ diễn ra khá chậm so với nhiều TP lớn khác.

Theo bộ tiêu chí phân loại đô thị theo Nghị định số 42/2009/NĐ-CP ngày 07/5/2009 của Chính phủ và Thông tư số 34/2009/TT-BXD ngày 30/9/2009 của Bộ Xây dựng. Trong số chỉ tiêu chưa đạt có chỉ tiêu về dân số đô thị là vấn đề nan giải nhất, tính đến cuối năm 2014, dân số toàn TP khoảng 13,5 vạn người, chỉ số này còn thấp xa so với chỉ tiêu tối thiểu đạt chuẩn quy định

Bảng 2. So sánh dân số TP Tam Kỳ với một số thành phố khác ở Việt Nam

		Tam Kỳ	Hà Nội	Đà Nẵng	HCM	Hải Phòng	Cần Thơ	Việt Nam
Tổng diện tích đất (km ²)			3.345	1.283	2.096	1.522	1.402	331.051
Dân số	2005(000)	1.200	3.133	806	6.331	1.773	1.149	82.394
	2010(000)	1.300	6.472	891	7.165	1.842	1.190	86.928
Tăng dân số % năm	Tổng	2,25	20,0	2,5	3,6	0,9	0,9	1,1
	Tăng tự nhiên	-	1,3	1,2	1,0	-	1,1	1,1
	Tăng cơ học	-	0,6	7,7	2,2	-	0,4	0
Mật độ dân số(SL/ha)		6.03	19	7	34	12	8	3

Nguồn: [3, tr.34]

dân số toàn TP là 300.000 người dân. Trong khi đó, mật độ dân số nội thị cũng chỉ đạt 3.874 người/km², còn thấp xa so với chỉ tiêu tối thiểu chuẩn quy định là 8.000 người/km².

Việc tăng dân số chậm sẽ khiến cho quá trình đô thị hóa ở Tam Kỳ thiếu đi một động lực mạnh mẽ để đẩy nhanh tốc độ phát triển. Để giải quyết bài toán này, thành phố cần tập trung thu hút đầu tư, phát triển các khu dân cư, khu đô thị nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho

quá trình định cư của cư dân từ khu vực nông thôn chuyển ra thành phố làm việc, sinh sống. Đồng thời, chính quyền cần đẩy mạnh phát triển hơn nữa trong lĩnh vực thương mại - dịch vụ, và nâng cao chất lượng sống trong 9 phường hiện tại để từ đó đáp ứng ngày càng đầy đủ hơn nhu cầu vật chất và tinh thần của cư dân.

2.3. Quá trình đô thị hóa và phát triển Tam Kỳ gắn với bảo tồn các giá trị lịch sử, văn hóa

Vùng đất Tam Kỳ là nơi lưu giữ nhiều dấu tích lịch sử từ công cuộc khai hoang, mở mang bờ cõi phương Nam cũng như xây dựng gìn giữ bảo vệ vùng đất này, và có sự giao thoa nhiều nền hóa độc đáo. Một trong những yêu cầu của quá trình đô thị hóa ở Tam Kỳ là việc phải bảo lưu hệ thống các di tích lịch sử ghi lại quá trình phát triển của vùng đất này như: Văn thánh Khổng miếu (phường Tân Thạnh); đình Chiên Đàn (xã Tam An); đình làng Tân Thạnh (phường Tân Thạnh); đền Đại Ký Tam Kỳ (phường An Mỹ); tỉnh đường Quảng Tín (phường An Mỹ);... Đặc biệt hơn, Tam Kỳ còn là mảnh đất chứa đựng nhiều dấu tích của văn hóa Champa với quần thể tháp Khương Mỹ và quần thể tháp Chiên Đàn rêu phong theo dòng lịch sử.

Ngoài ra, những ngôi nhà cổ, hệ thống các đình, chùa, miếu mạo đậm nét văn hóa Đại Việt cũng đã góp phần tạo nên một không gian truyền thống độc đáo tại những khu vực ngoại vi thành phố và khu du lịch sinh thái cộng đồng ven đô (Làng bích họa Tam Thanh, khu nhà vườn Tam Ngọc, khu sinh thái Hòa Hương).

Từ định hướng đúng đắn về sự kết hợp hài hòa giữa bảo tồn và phát triển, trong nhiều năm qua, chính quyền TP đã tận dụng các nguồn vốn đầu tư nhằm bảo tồn, kết hợp phát triển du lịch đối với hệ thống các di tích có giá trị lịch sử-văn hóa hết sức đặc sắc này. Nhiều di tích được đầu tư nhằm quảng bá hình ảnh TP và phát triển kinh tế, như di tích Núi chùa Quảng Phú (kết hợp xây dựng lâm viên sinh thái), di tích đình Hòa Hương (gắn với làng nghề, lễ hội truyền thống, đua thuyền trên sông Tam Kỳ, sông Bàn Thạch), khu di tích mộ cụ Trịnh Uyên, Trần Thu, Lương Đình Thự, Nguyễn Thược (gắn với khu văn hóa vùng Đông), mộ Đô đốc Lê Văn Long, Lê Tấn Trung (gắn với xây dựng lâm viên sinh thái phía tây thành phố).

Bên cạnh đó, những công trình lịch sử, văn hóa tiếp tục được bảo tồn nguyên vẹn, là những dấu mốc gắn liền với cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc như trụ công

tỉnh đường Quảng Tín (trụ sở UBND tỉnh Quảng Nam hiện nay), các di tích địa đạo Kỳ Anh, di tích Sông Đầm, quần thể tượng đài Mẹ Việt Nam anh hùng tại Núi Cẩm, An Phú. Do đó, chính quyền thành phố có chiến lược khá rõ ràng nhằm tận dụng những ưu thế riêng sẵn có của Tam Kỳ trong quá trình đẩy mạnh đô thị hóa. Cũng chính điều đó tạo nên nguồn lực tổng hợp, tiềm năng để phát triển với tốc độ nhanh hơn nữa trong các giai đoạn chuyển tiếp.

Một lần nữa, từ những lợi thế riêng của mình cả về vị trí địa lý và chính sách phát triển, Tam Kỳ đã linh hoạt vận dụng phát huy các giá trị quá khứ một cách độc đáo kết hợp phát triển, gắn với bảo tồn các giá trị lịch sử, văn hóa của các thế hệ đi trước để lại để phục vụ cho sự phát triển lâu dài, bền vững.

2.4. Quá trình đô thị hóa TP.Tam Kỳ biết kết hợp lợi thế tự nhiên gắn phát triển đô thị xanh

Trải qua quá trình xây dựng và phát triển, đến nay Tam Kỳ vẫn giữ gìn được nét độc đáo mà thiên nhiên đã ban tặng cũng như kết hợp hài hòa giữa phát triển và bảo tồn. Do đó, năm 2015, tổ chức Định cư con người Liên Hiệp Quốc tại châu Á phong danh Tam Kỳ là TP “Phong cảnh thành phố châu Á”. Đó là một những động lực và tự hào của TP Tam Kỳ vùng đất với nhiều những nét tạo hóa độc đáo tự nhiên ban tặng.

Về quy hoạch đô thị, theo Kiến trúc sư Hoàng Sừ (Chủ tịch Hội kiến Trúc sư Quảng Nam) mô tả và nhận xét:

“Với diện tích 9000 ha trải dài từ Tây sang Đông, TP. Tam Kỳ không chỉ có con sông Trường Giang mà còn có thêm hai con sông Bàn Thạch chảy song song từ bắc xuống Nam rồi hòa chung chảy ra vịnh Kỳ Hà. Hai hồ nước lớn 3.500 ha và hồ sông Đầm như hai lá phổi xanh tạo sự điều hòa nước và không khí cho thành phố. Không gian toàn bộ đô thị tràn ra phía Đông gặp bờ biển Tam Thanh, các dãy đồi An Hà, Quảng Phú, Trà Cai, địa đạo Kỳ Anh... nằm trong lòng thành phố như chờ sẵn dịp cho ngày hội nhập không gian đô thị. Thành phố hiện tại hơn 300 ha và hơn 200 ngàn dân là bàn đạp chắc chắn cho việc phát triển không gian đô thị hướng biển...” [9, tr.4]

Với lợi thế ưu đãi của tự nhiên có thể bên núi, bên biển và các dòng sông; TP Tam Kỳ xây dựng cho mình một diện mạo đáng đáp của hiện đại với những kiến trúc kết hợp riêng biệt về không gian và cảnh quan. Thế

mạnh đó Tam Kỳ đã trở thành thế mạnh và tâm điểm thu hút các dự án phát triển đô thị.

Nhiều doanh nghiệp, tập đoàn lớn tìm hiểu, đầu tư các dự án lớn, trọng điểm trên địa bàn, như dự án khu dân cư An Phú (Công ty CP Đầu tư phát triển hạ tầng Quảng Nam); các dự án phát triển đô thị và du lịch tại thành phố Tam Kỳ (Công ty cổ phần ô tô Trường Hải); Khu đô thị cánh đồng Nhoong (Công ty CP Đầu tư DHC); Khu đô thị kiểu mẫu Tây Bắc (Công ty Đại Dương Xanh); Trường trung cấp nghề ASEAN; khu phố chợ Trường Xuân (Công ty CP Đầu tư và Dịch vụ Thái Dương).

Từ đó, thành phố đã tiếp tục gắn quy hoạch phát triển theo định hướng xanh, cộng sinh với môi trường. Kết quả đến năm 2016, 100 % tuyến phố chính của TP được trồng cây xanh, góp phần làm cho diện tích đất cây xanh toàn TP rất cao, đạt 9,95 m người, hệ thống cây xanh theo hướng tổ chức thành các tuyến liên tục với những loại cây xanh đặc trưng của Tam Kỳ. Các hồ nước Phú Ninh cung cấp nước cả TP, hồ điều hòa Nguyễn Du, Duy Tân, hệ thống sông Bàn Thạch, sông Trường Giang và khu sinh thái sông Đầm... góp phần tạo cảnh quan đẹp và là lá phổi xanh của TP Tam Kỳ.

Thêm vào đó, là vệt núi Trà Cai, An Hà, núi Cẩm, núi Dài - núi Yên Ngựa; sông chủ đạo gồm sông Tam Kỳ, sông Bàn Thạch, sông Kỳ Phú... khu vực dịch vụ, công viên ven sông và vui chơi giải trí cùng hệ thống bến thuyền; lá phổi xanh không gian sông Đầm; làng quê ven đô Hương Trà, Tam Ngọc, triển hồ Phú Ninh... và làng bích họa ven biển.

Trong “lõi đô thị” Tam Kỳ, có các không gian xanh chủ đạo kết hợp với kiến trúc hiện đại tòa nhà hành chính tinh và các khối kiến trúc cao tầng, được đan xen bởi Quảng trường 24/3 tại trung tâm tạo thành điểm nhấn của TP, kết hợp không gian mở thoáng đãng.

Về mặt chính sách, UBND tỉnh Quảng Nam đã ban hành Quyết định số 3550-QĐ/UBND (ngày 16/11/2014) “Về việc Phê duyệt quy hoạch và ban hành quy định quản lý xây dựng kèm theo đồ án điều chỉnh quy hoạch chung TP Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam đến năm 2030 và tầm nhìn 2050”. Theo quyết định này, Tam Kỳ được định hướng phát triển thành “đô thị xanh”, với vai trò là thủ phủ của tỉnh và là một đầu mối phát triển trong tuyến kinh tế ven biển Đà Nẵng - Quảng Nam - Quảng Ngãi, thuộc vùng kinh tế trọng điểm miền Trung.

Từ những chủ trương đó, UBND thành phố Tam Kỳ, tổ chức UN-Habitat và thành phố Fukuoka (Nhật Bản) đã phối hợp tổ chức Hội thảo tăng cường hợp tác hướng tới chiến lược phát triển TP Tam Kỳ xanh và thông minh. Các nhà nghiên cứu khẳng định rằng thành phố Tam Kỳ có đầy đủ các điều kiện để quy hoạch và phát triển theo hướng tăng trưởng xanh và thông minh trong tương lai.

Chính lợi thế đó trong bản ghi nhớ “Chương trình chung lưỡng đô thị thông minh miền Trung Việt Nam” tổ chức hợp tác quốc tế Hàn Quốc(KOICA) đã thông nhất chọn các dự án hỗ trợ chính thức cho Quảng Nam; chương trình sẽ triển khai tập trung ở TP Tam Kỳ trong phạm vi xây dựng cơ sở dữ liệu hành chính, hạ tầng và dịch vụ đô thị Tam Kỳ theo hướng đô thị thông minh, với giá trị 9 triệu USD. Dự án đầu tư phần lớn cho việc xây dựng, hạ tầng cơ sở vật chất thành phố trẻ, năng động một đô thị “thông minh” trong giai đoạn phát triển mới.

Như vậy, từ vị trí địa lý thuận lợi kết hợp với chiến lược phát triển có định hướng rõ ràng về chính sách như trên, Tam Kỳ có đầy đủ điều kiện để trở thành một đô thị xanh, không gian mở hiện đại trong tương lai.

3. Kết luận

Quá trình đô thị hóa của TP Tam Kỳ đã diễn ra hơn 20 năm với nhiều thành tựu đạt được. Song sự phát triển nhưng không làm biến đổi hoàn toàn diện mạo của thành phố, phát triển theo hướng kết hợp hài hòa giữa bảo vệ môi trường với đẩy mạnh tỉ trọng ngành công nghiệp - dịch vụ là một trong những đặc trưng quan trọng của đô thị Tam Kỳ.

Những đặc điểm trên, một mặt đã tạo ra những điều kiện vô cùng thuận lợi để TP Tam Kỳ tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò của mình đối với tỉnh Quảng Nam nói riêng và khu vực kinh tế trọng điểm miền Trung nói chung. Mặt khác, quá trình đô thị hóa cũng đặt ra nhiều khó khăn, thách thức không nhỏ cho Tam Kỳ trong việc phát triển và giữ gìn giá trị cốt lõi những nét độc đáo cả về điều kiện tự nhiên và văn hóa - xã hội. Nếu giải quyết tốt được các vấn đề này, trong tương lai không xa Tam Kỳ sẽ trở thành một TP phát triển “xanh” thông minh và hiện đại, hòa quyện với những kiến trúc truyền thống đặc sắc của vùng đất “mở” và nét độc đáo bề dày văn hóa, bản tính con người xây dựng nên vùng đất này qua chiều dài lịch sử.

Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Tam Kỳ (2017). *Lịch sử Đảng bộ thành phố Tam Kỳ giai đoạn 1975 - 2010*, in tại Công ty CP In Phát hành sách & Thiết bị trường học Quảng Nam.
- [2] Chi cục Thống kê thành phố Tam Kỳ (2013, 2014, 2016, 2016, 2017). *Niên giám thống kê thành phố Tam Kỳ*, in tại Công ty CP In Phát hành sách & Thiết bị trường học Quảng Nam.
- [3] Lê Văn Đoài (2015). Quá trình đô thị hóa Buôn Ma Thuột (1975 - 2010). *Luận văn Thạc sỹ Lịch sử, Đại học Quy Nhơn*.
- [4] Nguyễn Thị Bích Đào (2011). Phát triển Công nghiệp trên địa bàn thành phố Tam Kỳ, Quảng Nam (2005- 2010). *Luận văn Thạc sỹ Kinh tế, Trường Đại học Kinh tế Đà Nẵng*.
- [5] Hoàng Vĩnh Hưng (2019). Nâng cao hiệu quả quá trình đô thị hóa nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế ở Quảng Nam. *Kỷ yếu Hội thảo Khoa học*, Lưu trữ tại Văn phòng UBND tỉnh Quảng Nam.
- [6] Nguyễn Quang Ngọc (2017). *Nông thôn và đô thị Việt Nam - Lịch sử thực trạng và khuynh hướng biến đổi*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [7] Phạm Thị Kim Ngân (2016). *Hà Nội thực hiện quy hoạch đô thị theo hướng hiện đại trong những năm 1991-2005*. NXB Chính trị Quốc gia Hà Nội
- [8] Nguyễn Phú (2019). Đô thị hóa Quảng Nam - Một số vấn đề thực tiễn và định hướng phát triển. *Kỷ yếu Hội thảo Khoa học*, lưu trữ tại Văn phòng UBND tỉnh Quảng Nam.
- [9] Phòng Thống kê Thị xã Tam Kỳ (1997). *Niên giám thống kê 1997 Thị xã Tam Kỳ*, in tại Công ty CP In Quảng Nam.
- [10] Thanh Quang (2019). Đô thị hóa và những dòng sông: Trường hợp Tam Kỳ bên sông Trường Giang. *Kỷ yếu Hội thảo Khoa học*, lưu trữ tại Văn phòng UBND tỉnh Quảng Nam.
- [11] Sở Văn hóa thông tin tỉnh Quảng Nam (2006). 100 năm Phủ Lý Tam Kỳ. *Kỷ yếu hội thảo khoa học*, in tại Công ty CP In phát hành sách Quảng Nam.
- [12] Sở Xây dựng tỉnh Quảng Nam (2019). Công tác quy hoạch xây dựng trên địa bàn Quảng Nam hướng tới tiêu chí đô thị thông minh Quảng Nam. Báo cáo lưu trữ tại Viện quy hoạch đô thị tỉnh Quảng Nam, *Kỷ yếu hội thảo khoa học lưu trữ tại Văn phòng UBND tỉnh Quảng Nam*.
- [13] Tỉnh ủy Quảng Nam-Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (2016). *Biên niên sự kiện lịch sử Đảng bộ tỉnh Quảng Nam*. In tại Công ty CP In Phát hành sách & Thiết bị trường học Quảng Nam.
- [14] UBND tỉnh Quảng Nam (2014). *Quyết định phê duyệt quy định quản lý xây dựng theo đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam đến năm 2030 tầm nhìn 2050*, lưu trữ tại Sở Xây dựng Quảng Nam.
- [15] UBND thành phố Tam Kỳ (2016). *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch kinh tế xã hội-quốc phòng an ninh giai đoạn 2011 - 2015; phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu đến năm 2020*, lưu trữ tại VP UBND thành phố Tam Kỳ.

SOME CHARACTERISTICS OF THE URBANIZATION PROCESS IN TAM KY CITY, QUANG NAM PROVINCE (1997 - 2017)

Abstract: Being an administrative city of the Quang Nam province, Tam Ky with the favorable geographical location, is the key economic location of the Vietnamese Central Coast. After 20 years of industrial development (1997 - 2017), and the increase of population, along with the development of urban infrastructure, Tam ky city has undergone significant urbanization. Besides the general features of urbanization in Viet Nam, the process of urbanization in Tam ky city has some unique characteristics. By aggregating and analyzing data, the research will learn more about unique features in the process of urbanization in Tam ky city. Moreover, this study has proposed recommendations and solutions which are based on a harmonious combination between urban development and preservation of traditional cultural values to contribute to the sustainable development of Tam Ky city.

Key words: urbanization; Tam Ky city; industrialization; Quang Nam; urban development.